

Số: 15/BC - MNNH

Nam Hưng, ngày 30 tháng 7 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện quy chế công khai theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT Năm học 2021 - 2022

Thực hiện thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Công văn số 338/GDDT ngày 15 tháng 9 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện công tác công khai trong trường học năm học 2021 - 2022;

Căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2021 - 2022 của nhà trường. Trường MN Nam Hưng báo cáo kết quả thực hiện quy chế công khai theo thông tư 36/2017/TT-BGDĐT năm học 2021 - 2022 như sau:

I. Đặc điểm tình hình của nhà trường

Trường mầm non Nam Hưng thuộc thôn Vân Đoài - xã Nam Hưng- Tiên Lãng- Hải Phòng.

1. Về cơ sở vật chất

Trường có tổng diện tích đất 5.000 m² với các công trình cơ bản đáp ứng được yêu cầu của hoạt động chăm sóc và giáo dục trẻ. Hiện nay nhà trường có tổng số 10 lớp học; 01 phòng y tế, 01 kế toán và 03 phòng làm việc của Ban giám hiệu, Phòng Nghệ thuật 1, Thẻ chất 1, Hội trường 1, Thư viện 1, bảo vệ 1, nhà xe 1, kho 1, bếp ăn được thiết kế theo nguyên tắc 1 chiều. Môi trường học tập an toàn, xanh - sạch - đẹp, đáp ứng được điều kiện cơ bản để thực hiện đổi mới giáo dục mầm non.

2. Nguồn tài chính

Nguồn tài chính đảm bảo cho hoạt động của nhà trường bao gồm: Nguồn ngân sách nhà nước cấp như lương, phụ cấp theo lương, bảo hiểm được đảm bảo chi trả đầy đủ, kịp thời hàng tháng cho cán bộ giáo viên, nhân viên. Nguồn học phí hàng tháng được tổ chức thu, chi và mở sổ sách theo dõi, quản lý theo đúng quy định về quản lý tài chính hiện hành.

3. Về đội ngũ CBQL, GV, NV, học sinh

Năm học 2021-2022, trường mầm non Nam Hưng có:

Tổng số 27 cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên. Trong đó:

- Cán bộ quản lý: 03 đ/c

- Giáo viên: 18 đ/c

- Nhân viên: 06 đ/c

100% CBQL, GV, NV đạt chuẩn và trên chuẩn. Trong đó tỷ lệ trên chuẩn đạt 88,9%

Toàn trường có 10 lớp với 247 trẻ được phân chia theo từng độ tuổi. 100% trẻ đến trường, học 2 buổi/ngày ăn bán trú tại trường.

II. Thuận lợi và khó khăn trong việc thực hiện công khai



1. Thuận lợi

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương và PGD&ĐT Tiên Lãng. Đặc biệt là sự ủng hộ nhiệt tình của các bậc phụ huynh cho sự nghiệp giáo dục và luôn có sự phối hợp chặt chẽ, đồng thuận giữa Ban giám hiệu, giáo viên và phụ huynh trong việc thực hiện Quy chế công khai tại nhà trường.

Nhà trường có các văn bản và sự hướng dẫn chỉ đạo của cấp trên về thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục

Nhà trường đã ra quyết định thành lập Ban chỉ đạo thực hiện quy chế công khai tại nhà trường. Năm học 2021 - 2022 Ban chỉ đạo đã làm việc trách nhiệm và đạt được những hiệu quả nhất định.

Tập thể CBGV, NV nhà trường luôn đoàn kết, yêu thương nhau, giúp đỡ nhau hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ.

2. Khó khăn

Các thành viên trong ban chỉ đạo đều làm công tác kiêm nhiệm, do vậy đôi lúc chưa kịp thời trong việc chỉ đạo, giám sát việc thực hiện công khai.

III- Kết quả thực hiện công khai

1. Nội dung công khai

Nhà trường đã thực hiện đầy đủ, nghiêm túc nội dung công khai theo Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân (Ban hành kèm theo Thông tư số:36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo) và Quyết định 192/2004/QĐ-TTg ngày 16/11/2004 của Thủ tướng Chính phủ.

Cụ thể:

1.1. Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế

a) Cam kết chất lượng giáo dục: Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ dự kiến đạt được; chương trình giáo dục đang thực hiện; kết quả đạt được trên trẻ theo các lĩnh vực phát triển; các hoạt động hỗ trợ chăm sóc, giáo dục trẻ (Theo Biểu mẫu 01).

b) Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục thực tế: số trẻ em/nhóm, lớp; số trẻ em học hai buổi/ngày; số trẻ em khuyết tật học hòa nhập; số trẻ em được tổ chức ăn bán trú; số trẻ em được kiểm tra sức khỏe định kỳ; kết quả phát triển sức khỏe của trẻ em; số trẻ em học các chương trình chăm sóc giáo dục, có sự phân chia theo các nhóm tuổi (Theo Biểu mẫu 02).

c) Kế hoạch xây dựng cơ sở giáo dục đạt chuẩn quốc gia và kết quả đạt được qua các mốc thời gian.

d) Kiểm định giáo dục mầm non: công khai báo cáo tự đánh giá, báo cáo đánh giá ngoài (nếu có), kết quả công nhận đạt hoặc không đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.

1.2. Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

a) Cơ sở vật chất: diện tích đất, sân chơi, tính bình quân trên một trẻ em; số lượng, diện tích các loại phòng học và phòng chức năng, tính bình quân trên một trẻ em; số lượng các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu hiện có và còn thiếu so với quy định; số lượng đồ chơi ngoài trời, tính bình quân trên một nhóm hoặc lớp (Theo Biểu mẫu 03).

b) Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên
Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được chia theo hạng chức danh nghề nghiệp, chuẩn nghề nghiệp và trình độ đào tạo (Theo Biểu mẫu 04).

Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được đào tạo, bồi dưỡng; hình thức, nội dung, trình độ và thời gian đào tạo và bồi dưỡng trong năm học và 2 năm tiếp theo.

1.3. Công khai thu chi tài chính

a) Tình hình tài chính của nhà trường: công khai tài chính theo các văn bản quy định hiện hành về quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách nhà nước, dự toán ngân sách, các dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn ngân sách nhà nước, các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân và các văn bản hướng dẫn về công khai ngân sách. Thực hiện niêm yết các biểu mẫu công khai dự toán, quyết toán thu chi tài chính theo các văn bản quy định hiện hành về công khai quản lý tài chính (Quy chế chi tiêu nội bộ).

b) Học phí và các khoản thu khác từ người học

+ *Học phí*: (theo quy định)

+ *Tiền ăn*: Mức thu 17.000/1 trẻ/ngày.

+ *Tiền chất đốt (gas)*: 25.000 đồng/trẻ/tháng.

+ *Tiền hỗ trợ đồ dùng bán trú* : 25.000 đ/trẻ/tháng

+ *Tiền hỗ trợ đồ dùng học phẩm* : 30.000 đ/trẻ/tháng

+ *Tiền nước uống* : 10.000 đ/trẻ/tháng

+ *Tiền công trông trẻ trưa* : 120.000 đ/trẻ/tháng

+ *Tiền hỗ trợ chi lương cô nuôi* : từ 45.000 đ – 55.000đ/trẻ/tháng

+ *Quỹ Ban đại diện CMHS*: Trích từ quỹ BDD CMHS lớp: 70%

c) Các khoản chi theo từng năm học: các khoản chi lương, chi bồi dưỡng chuyên môn, mức chi thường xuyên, chi đầu tư xây dựng, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị(Theo biểu công khai số liệu tài chính).

d) Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí đối với người học thuộc diện được hưởng chính sách xã hội:

Năm học 2021 – 2022 nhà trường đã thực hiện miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, ăn trưa cho trẻ thuộc đối tượng chính sách hộ nghèo, cận nghèo theo quy định.

đ) Kết quả kiểm toán (nếu có)

2. Về hình thức và thời điểm công khai

- Công khai trên trang thông tin điện tử của nhà trường đảm bảo đầy đủ, chính xác và kịp thời

- Niêm yết công khai tại bảng tin của nhà trường đảm bảo thuận tiện cho cha mẹ học sinh xem xét. Thời điểm công khai là tháng 6 hàng năm, cập nhật đầu năm học (tháng 9) hoặc khi có thay đổi nội dung liên quan. Thời gian thực hiện niêm yết 30 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết.

- Công khai phổ biến trong Hội nghị công chức viên chức, các cuộc họp của nhà trường



- Công khai phổ biến trong các cuộc họp phụ huynh đầu năm, cuối năm đối với nội dung “Các khoản thu trong năm học và dự kiến cho năm học tiếp theo”, niêm yết trên bảng tin của nhà trường theo thời gian đã quy định.

3. Biện pháp thực hiện

- Tổ chức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên nắm vững nội dung Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân (Ban hành kèm theo thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

- Quán triệt sâu sắc tinh thần thực hiện quy chế công khai tới tập thể CBGVNV trong nhà trường cùng tích cực thực hiện và giám sát nhau để đảm bảo công khai đúng và hiệu quả.

- Hiệu trưởng thực hiện nghiêm túc nội dung công khai, luôn tạo sự đồng thuận, nhất trí cao với cán bộ giáo viên trong trường, phụ huynh, cộng đồng.

- Thực hiện đa dạng hóa các hình thức công khai.

- Định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm về thực hiện công khai trong nhà trường.

4. Kết quả

Nhà trường đã thực hiện tốt Quy chế công khai đảm bảo minh bạch, dân chủ không để xảy ra khiếu kiện trong năm học 2021 - 2022

Phát huy được quyền dân chủ trong nhà trường

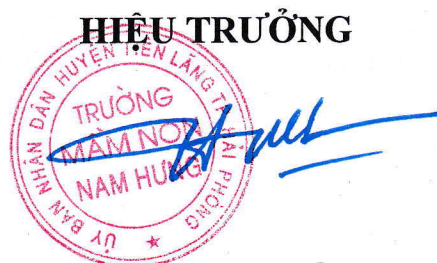
Tập thể cán bộ giáo viên, nhân viên đều có ý thức thực hiện và giám sát, góp phần nâng cao chất lượng công khai và các hoạt động giáo dục toàn diện của nhà trường.

Trên đây là báo cáo kết quả việc thực hiện quy chế công khai theo Thông tư 36/2017TT-BGDĐT năm học 2021 - 2022 của trường mầm non Nam Hưng. Rất mong nhận được sự tham gia đóng góp ý kiến của các cấp lãnh đạo để nhà trường thực hiện tốt hơn nữa công tác công khai trong trường mầm non./.

Nơi nhận:

- PGD (B/c)

- Lưu: VP



Nguyễn Thị Phấn